

Số: 929 /QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2019

HẠP T. TUYÊN

23-04-2019

AN ĐẾN SỐ 1794

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật luật sư; Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật luật sư;

Căn cứ Quyết định số 2865/QĐ-BTP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc tiếp tục ủy quyền giải quyết công việc trong các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư cho **02** cá nhân đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư và **04** cá nhân được miễn tập sự hành nghề luật sư theo quy định tại Điều 17 của Luật luật sư trên cơ sở đề nghị của Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp, Giám đốc Sở Tư pháp, Ban chủ nhiệm Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cá nhân có tên trong danh sách nêu tại Điều 1 có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

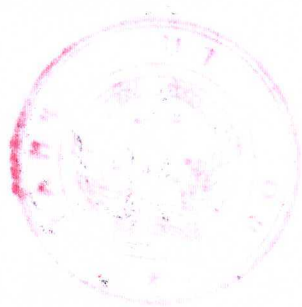
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Phan Chí Hiếu (để báo cáo);
- Liên đoàn luật sư Việt Nam;
- Công Thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Cục BTTP.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC HỖ TRỢ TƯ PHÁP



Đỗ Hoàng Yến



Số: 929 /QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH**Về việc cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư****BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**

Căn cứ Luật luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật luật sư; Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật luật sư;

Căn cứ Quyết định số 2865/QĐ-BTP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc tiếp tục ủy quyền giải quyết công việc trong các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư cho **02** cá nhân đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư và **04** cá nhân được miễn tập sự hành nghề luật sư theo quy định tại Điều 17 của Luật luật sư trên cơ sở đề nghị của Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp, Giám đốc Sở Tư pháp, Ban chủ nhiệm Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cá nhân có tên trong danh sách nêu tại Điều 1 có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

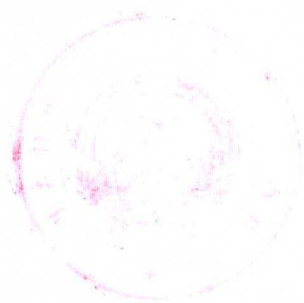
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Phan Chí Hiếu (để báo cáo);
- Liên đoàn luật sư Việt Nam;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Cục BTTP.

**TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC HỖ TRỢ TƯ PHÁP**



Đỗ Hoàng Yên





BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
NHỮNG CÁ NHÂN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
(kèm theo Quyết định số: 929/QĐ-BTP ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

TT	Đoàn luật sư tỉnh/thành phố	Họ và tên	Số CCHNLS	Nam	Nữ	Năm sinh			Nơi thường trú	Ghi chú
I. TRƯỜNG HỢP ĐẠT YÊU CẦU KIỂM TRA KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ										
1.	Thành phố Hồ Chí Minh	Lê Mạnh Cường	16506	x		11	3	1961	Phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	
2.	Hà Nội	Nguyễn Anh Đức	16507	x		22	8	1984	Xã Hồng Đà, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ	
II. TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC MIỄN TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ										
1.	Đồng Nai	Trần Văn Thanh	16508	x		12	7	1957	Xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai	Đã là thẩm phán
2.	Đà Nẵng	Nguyễn Xuân Tiền	16509	x		01	01	1957	Phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng	Đã là điều tra viên cao cấp
3.	Tuyên Quang	Trần Thị Kim Oanh	16510		x	10	5	1963	Phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Đã là thẩm phán
4.	Tuyên Quang	Lê Thị Oanh	16511		x	20	5	1963	Phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Đã là thẩm phán

2



BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH

NHỮNG CÁ NHÂN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ

(kèm theo Quyết định số: 929/QĐ-BTP ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

TT	Đoàn luật sư tỉnh/thành phố	Họ và tên	Số CCHNLS	Nam	Nữ	Năm sinh			Nơi thường trú	Ghi chú
I. TRƯỜNG HỢP ĐẠT YÊU CẦU KIỂM TRA KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ										
1.	Thành phố Hồ Chí Minh	Lê Mạnh Cường	16506	x		11	3	1961	Phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	
2.	Hà Nội	Nguyễn Anh Đức	16507	x		22	8	1984	Xã Hồng Đà, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ	
II. TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC MIỄN TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ										
1.	Đồng Nai	Trần Văn Thanh	16508	x		12	7	1957	Xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai	Đã là thẩm phán
2.	Đà Nẵng	Nguyễn Xuân Tiền	16509	x		01	01	1957	Phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng	Đã là điều tra viên cao cấp
3.	Tuyên Quang	Trần Thị Kim Oanh	16510		x	10	5	1963	Phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Đã là thẩm phán
4.	Tuyên Quang	Lê Thị Oanh	16511		x	20	5	1963	Phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Đã là thẩm phán

